

Số: 01/2026/QĐ-PT

Lào Cai, ngày 12 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Phương
Ông Phạm Ngọc Toàn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2026/QĐST-HC ngày 11 tháng 2 năm 2026.

Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính 2015 và khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị L, số CCCD 010190006974, ngày 27/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ: Tổ 12 NC, phường CĐ, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo uỷ quyền:

- Ông Nguyễn Văn A; số CCCD 035057000838, ngày 12/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ: Ngõ 002, đường CVA, phường LC, tỉnh Lào Cai

- Ông Vương Ngọc P; số CCCD 010083007914, ngày 11/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ: Số nhà 072, đường TTT, tổ 4 DH, phường LC, tỉnh Lào Cai.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường CĐ, tỉnh Lào Cai

Địa chỉ: Đường PCK, tổ 12 NC, phường CĐ, tỉnh Lào Cai.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 02 năm 2026, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn A kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết:

+ Hủy bỏ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 02/2026/QĐST-HC ngày 11/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

+ Hủy bỏ các Quyết định: Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của UBND thành phố Lào Cai, về việc thu hồi đất để thực hiện công trình: Khu quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CĐ; Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của UBND thành phố Lào Cai, về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình: Khu quảng trường - Trung tâm hội nghị - Khối 1 -Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CĐ; Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND thành phố LC, về việc Cưỡng chế thu hồi đất; Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của Chủ tịch UBND thành phố LC, về việc điều chỉnh Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 18/4/2019.

+ Buộc Chủ tịch UBND phường CĐ, tỉnh Lào Cai - ông Nguyễn Xuân N thực hiện nhiệm vụ công vụ, giải quyết phục hồi lại thửa đất số 6 (414) tờ Bản đồ HT-01 (P2-26) tổ 12, phường NC (cũ), nay là phường CĐ, tỉnh Lào Cai. Diện tích 119,0m² mục đích sử dụng: Trồng rừng sản xuất trả lại cho bà Hoàng Thị L.

XÉT THẤY

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của chị Hoàng Thị L đều cho rằng, chị L không nhận được văn bản, thông báo nào về việc thu hồi đất của chị, để thực hiện công trình: Khu Quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CĐ. Đến đầu năm 2025, chị L mới biết về việc thu hồi đất. Ngày 10/10/2025, chị L nộp đơn khởi kiện tại Tòa án.

Nhận thấy:

- Tại hồ sơ giải phóng mặt bằng công trình: Khu Quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CĐ, thể hiện:

+ Bản tự kê khai số lượng đất, tài sản, hoa màu ngày 30/6/2016 (bút lục số 102); Bảng tổng hợp sử dụng đất ngày 30/6/2017 (bút lục số 100), đều thể hiện có chữ ký của chủ hộ là chị Hoàng Thị L;

+ Biên bản kiểm tra số lượng đất đai, tài sản, hoa màu ngày 30/06/2017 tại hộ gia đình chị Hoàng Thị L (bút lục số 105), có thành phần tham gia: Đại diện tổ công tác giúp việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Lào Cai; Bí thư chi bộ tổ 12; Tổ trưởng tổ 12 phường NC; Trưởng ban mặt trận khu dân cư và đại diện chủ hộ là chị Hoàng Thị L. Biên bản có chữ ký của chị Hoàng Thị L và các thành phần tham gia.

+ Biên bản về việc bàn giao hồ sơ công trình: Khu trung tâm quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CĐ, ngày

14/01/2018 (bút lục số 77) có thành phần tham gia: Giám đốc Trung tâm PTQĐ; Phó chủ tịch UBND phường NC; Cán bộ Trung tâm PTQĐ; Cán bộ địa chính phường NC; Tổ trưởng tổ 12, phường NC; chị Hoàng Thị L và ông Hoàng Văn O (bố của chị Hoàng Thị L) đã tiến hành bàn giao: Quyết định thu hồi đất số 69/QĐ-UBND ngày 09/01/2018; Quyết định phê duyệt Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 34/QĐ-UBND ngày 09/01/2018. Tại biên bản thể hiện chị Hoàng Thị L đã nhận các Quyết định nêu trên, nhưng không ký biên bản giao nhận. Ngoài ra, biên bản có đủ chữ ký của thành phần tham gia và chữ ký của ông Hoàng Văn O.

+ Biên bản làm việc ngày 04/01/2019, tại Trụ sở UBND phường NC (bút lục số 59) có thành phần tham gia: Đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố LC; Đại diện UBND phường NC; Đại diện tổ dân phố 12, phường NC, đã tiến hành lập biên bản để giải quyết những vướng mắc liên quan đến quyền lợi của các hộ dân. Tại buổi làm việc, chị L có ý kiến cho rằng chị không có đất ở và đề nghị được cấp đất ở tái định cư. Biên bản có chữ ký của chị Hoàng Thị L.

+ Đơn đề nghị ngày 02/5/2019 của chị Hoàng Thị L, về việc cấp tái định cư cho người bị thu hồi đất là đối tượng chưa có đất ở ổn định, có nội dung thể hiện chị L đã được thông báo thu hồi đất để thực hiện công trình: Khu Quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CD; đã được thống kê bồi thường về tài sản và đất, nhưng không đồng ý nhận tiền bồi thường vì lý do chưa có chỗ ở ổn định và đề nghị được giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất. Đơn có chữ ký của người làm đơn là chị Hoàng Thị L.

- Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, có tiến hành lấy lời khai của ông Nguyễn Trọng Đ – tổ trưởng tổ 12 NC, phường CD, tỉnh Lào Cai (bút lục số 152). Ông Đ có khẳng định chị L có biết việc thu hồi đất, khi Ủy ban nhân dân đến giao các giấy tờ, chị L có nhận nhưng không ký vào biên bản, ông Đ và ông Hoàng Văn O (bố của chị Hoàng Thị L), khi đó đang là bí thư chi bộ đều đã chứng kiến và ký vào biên bản.

Như vậy, đã đủ cơ sở xác định chị Hoàng Thị L đã biết việc Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Khu Quảng trường, Trung tâm hội nghị, Khối 1, Khối 2, Khu đô thị mới Lào Cai - CD từ năm 2019. Do vậy, tính đến thời điểm chị L nộp đơn khởi kiện trực tiếp ngày 10/10/2025, là đã hết 01 năm kể từ thời điểm người khởi kiện biết được các Quyết định hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính nên thuộc trường hợp "Thời hiệu khởi kiện đã hết" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính.

Tòa án nhân dân huyện khu vực 6 - Lào Cai đã căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Nguyễn Văn A là không có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2026/QĐST-HC ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000523 ngày 13/02/2026 của Thi hành án dân sự thành tỉnh Lào Cai (do ông Nguyễn Văn A nộp thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- TAND khu vực 6-Lào Cai;
- Phòng T.H.A khu vực 6-Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân